

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KT
TỈNH KT**

Bản án số: 41/2024/HSST
Ngày 13 - 03 - 2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KT, TỈNH KT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Brúk và ông Đặng Văn Vũ.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kt.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt tham gia phiên tòa:* Ông Trần Viết Quyền – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kt, tỉnh Kt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn T**, sinh ngày 29/05/1981 tại Kt; nơi cư trú: Thôn 7, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan H, sinh năm 1945 và bà Lê Thị G, sinh năm 1945; có vợ là Hồ Thị Ánh N, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 02/3/2023, bị Ủy ban nhân dân xã Đk, thành phố Kt Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*” với hình thức phạt tiền. Đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 7, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt. “Có mặt”
2. Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn 7, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt. “Có mặt”
3. Anh Lê Đặng H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn 7, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 45 phút ngày 26/11/2023 tại nhà ở mở quán bán cafe của bị cáo Phan Văn T, địa chỉ Thôn 7, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt Công an thành phố Kt phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng Nguyễn Xuân T, Phạm Quốc T, Lê Đăng H và bị cáo T đang thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền. Công an thu giữ các đồ vật, tài sản gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài và số tiền dùng vào việc đánh bài **1.040.000 đồng**, gồm tiền thu trên ch bạc 50.000 đồng, thu trong người T 70.000 đồng, H 170.000 đồng, Quốc T 340.000 đồng và bị cáo T 410.000 đồng.

Các đối tượng và bị cáo T khai nhận cùng thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền từ khoảng 19 giờ 00 phút đến 19 giờ 45 phút tối cùng ngày cho đến khi bị bắt. Bị cáo T là người khởi xướng. Khoản tiền dùng đánh bài: H 170.000 đồng, T 100.000 đồng, Quốc T 350.000 đồng và bị cáo T 420.000 đồng. Hình thức dùng bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài chơi “Bình”. Khi đánh bài thì các đối tượng và bị cáo lần lượt thay nhau cầm cái 2 ván bài; Tiền đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng; người thua bài phải chung tiền cho người thắng; ngoài ra còn thỏa thuận về cách chơi và thua, thắng của từng ván bài.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSTP-KT ngày 15/02/2024, VKSND thành phố Kt truy tố bị cáo T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 54 và Điều 58 của BLHS. Xử phạt bị cáo từ 3 tháng 15 ngày đến 6 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài; tịch thu sung quy Nhà nước số tiền 1.040.000 đồng; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tổ tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay kh nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nội dung: [1] Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 00 phút đến 19 giờ 45 phút đêm ngày 26/11/2023, tại quán bán cafe của bị cáo Phan Văn T, địa chỉ Thôn 7, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt, bị cáo T cùng các đối tượng Nguyễn Xuân T, Phạm Quốc T, Lê Đăng H thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền, với

tổng số tiền dùng đánh bài là 1.040.000 đồng. Do các đối tượng T, Quốc T và H vi phạm lần đầu nên bị Công an thành phố Kt ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền. Riêng bị cáo T trước đó vào ngày 02/3/2023 đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nên hành vi đánh bài được thua bằng tiền lần này của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS. Do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm an toàn trật tự công cộng và xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội, làm ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo là người khởi xướng và chuẩn bị công cụ phạm tội. Do đó phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân*: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có bà nội được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Nhân thân đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

[4] Sau khi xem xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, cần xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, đủ cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, trong thời gian tạm giam bị cáo ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, nên HĐXX giảm bớt một phần hình phạt, xử phạt bị cáo mức án bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam, để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật.

[5] *Hình phạt bổ sung*: Khoản 3 Điều 321 BLHS quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét bị cáo bán café, thu nhập không ổn định, 02 con còn nhỏ, gia đình khó khăn về kinh tế, nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Vật chứng*: 01 bộ bài tứ lơ khơ bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy. Khoản tiền 1.040.000 đồng là công cụ phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo **Phan Văn T** phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. *Về hình phạt*: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **Phan Văn T: 03** (Ba) tháng **15** (Mười lăm) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày **30/11/2023**). Thời hạn tù bằng thời gian bị cáo bị bắt tạm giam. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: **01** (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 là bài đã qua sử dụng.

Bộ bài có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kt.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: **1.040.000** (Một triệu, không trăm bốn mươi nghìn) đồng mà bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội. Số tiền này đã được tạm nộp vào tài khoản số: 3949.0.1047677.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kt, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Kt, theo giấy “Ủy nhiệm chi” số 21 lập ngày 12/3/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/3/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời "hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Công an TP KonTum;
- THA dân sự TP KonTum;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hoài

